

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện Công điện số 01/CĐ-BKHĐT
ngày 03/4/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Công điện số 01/CĐ-BKHĐT ngày 03/4/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị báo cáo tình hình thực hiện các biện pháp bảo đảm sức khỏe nhân dân, an sinh xã hội và nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, giữ gìn an ninh trật tự và ổn định xã hội trong bối cảnh tác động của dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo như sau:

**I. Tác động của dịch Covid-19 đến phát triển kinh tế - xã hội trên địa
tỉnh:**

Đại dịch Covid 19 đã và đang ảnh hưởng lớn đến kinh tế - xã hội của nước ta. Đối với Bình Định, tuy chưa có trường hợp nhiễm Covid-19 nhưng trước những diễn biến phức tạp của dịch bệnh đã tác động đáng kể đến nhiều mặt trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, đời sống người dân gặp khó khăn, một số doanh nghiệp, hộ kinh doanh phải tạm dừng hoạt động, thu hẹp quy mô sản xuất hoặc sản xuất cầm chừng, tỷ lệ thất nghiệp, mất việc gia tăng trong ngắn hạn và tình hình có thể phức tạp hơn nếu dịch bệnh kéo dài (*Kết quả cụ thể theo phụ lục đính kèm*).

II. Một số biện pháp cụ thể:

1. Các giải pháp chỉ đạo điều hành chung:

- Tập trung thực hiện “nhiệm vụ kép” là vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội. Tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, thiếu trách nhiệm trong chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 trong bối cảnh dịch bệnh nguy hiểm; có các phương án, giải pháp phù hợp nhằm ứng phó với mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ. Đồng thời, thực hiện ngay các biện pháp hỗ trợ cho người dân, người lao động, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, góp phần tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội; nỗ lực phấn đấu cao nhất thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

- Tập trung phân tích, đánh giá những hạn chế, bất cập của nền kinh tế, của

từng ngành, lĩnh vực để đẩy nhanh quá trình sắp xếp, tổ chức lại và phục hồi, đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh, bù đắp, giảm thiểu các thiệt hại do dịch Covid-19 gây ra. Đồng thời, chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết để đón bắt thời cơ, thu hút đầu tư và các nguồn lực bên ngoài khác để phục vụ sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Các biện pháp cụ thể:

- Tập trung triển khai nhanh, hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 34 và 36/2019/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020. Chú trọng thực hiện các nhiệm vụ cụ thể, thiết thực nhằm thúc đẩy giải quyết, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp, nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

- Tập trung thực hiện nhóm giải pháp tạo thuận lợi về tiếp cận vốn, tín dụng, thuế; cắt giảm thủ tục hành chính, chi phí cho doanh nghiệp, như:

+ Triển khai các chính sách của ngân hàng thương mại về hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp chịu ảnh hưởng do dịch Covid-19, tập trung rà soát, tuyên truyền, hướng dẫn cho các đối tượng được hưởng chính sách; đôn đốc, kiểm tra, giám sát các ngân hàng thương mại trong triển khai chính sách hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất kinh doanh theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Chỉ thị số 02/CT-NHNN ngày 31/3/2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh; áp dụng các chế tài theo quy định của ngành để xử lý các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng cố tình không thực hiện chính sách hỗ trợ hoặc thực hiện đối phó, không có hiệu quả.

+ Thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời các chính sách gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất, hỗ trợ doanh nghiệp và các hộ kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ và văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương; đồng thời kết hợp triển khai các biện pháp nắm bắt tình hình, động viên, hỗ trợ hộ, cá nhân kinh doanh, doanh nghiệp bị ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 theo chỉ đạo của Tổng cục Thuế tại Công văn số 896/TCT-DNNCN ngày 03/3/2020; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hoá công tác thuế, việc quản lý, sử dụng chứng từ điện tử, nộp thuế điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ thuế.

+ Xem xét không tổ chức kiểm tra định kỳ trong năm 2020 đối với các doanh nghiệp không có dấu hiệu vi phạm, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tập trung giải quyết khó khăn, duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh; đồng thời có

biện pháp không để doanh nghiệp lợi dụng chính sách hỗ trợ của Nhà nước để trục lợi bất chính hoặc gây cản trở, đình trệ hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị, doanh nghiệp.

+ Xem xét giảm phí, lệ phí, giá dịch vụ thiết yếu thuộc thẩm quyền của tỉnh đối với các trường hợp chịu ảnh hưởng bởi dịch bệnh đảm bảo hợp lý.

+ Tập trung thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, chỉ đạo cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, qua đó cắt giảm chi phí, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, ổn định thị trường:

+ Tăng cường theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về nguyên liệu phục vụ sản xuất đối với một số doanh nghiệp may mặc, da giày, lắp ráp thiết bị...; hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm các thị trường mới nhằm hạn chế phụ thuộc các thị trường truyền thống như: Trung Quốc, Hàn Quốc, EU... đang bị ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19. Tạo điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư sớm triển khai dự án đầu tư mở rộng, nâng công suất; theo dõi, đôn đốc các dự án phong điện, điện mặt trời và các dự án sản xuất công nghiệp khác đang đầu tư, xây dựng trên địa bàn tỉnh sớm hoàn thành và đi vào hoạt động. Nâng cao hiệu quả hoạt động khuyến công, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh.

+ Theo dõi diễn biến tình hình thị trường, phối hợp với các doanh nghiệp triển khai các biện pháp để hỗ trợ, bảo đảm đủ nguồn cung các mặt hàng thiết yếu; đề nghị các doanh nghiệp cam kết bình ổn giá hàng hóa thiết yếu; đề xuất phương án tổ chức phân phối, lưu thông, cung ứng hàng hóa, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng; củng cố thị trường nội địa, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho hoạt động bán lẻ.

+ Đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến thương mại, đa dạng hóa các thị trường xuất, nhập khẩu và tìm thị trường mới; tích cực khai thác cơ hội của các Hiệp định thương mại tự do (FTA), giải pháp xuất khẩu hàng hóa sang thị trường EU sau khi Hiệp định EVFTA có hiệu lực.

+ Hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tìm hiểu, cung cấp thông tin các đối tác và thị trường tiêu thụ hàng hóa nông sản thay thế thị trường Trung Quốc và các nước đang có dịch bệnh. Tiếp tục phát động các chương trình, giải pháp, “giải cứu nông sản” để hỗ trợ người nông dân tiêu thụ sản phẩm trong thời gian khó khăn.

+ Đẩy mạnh tái cơ cấu các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại, hiệu quả, tạo ra sản phẩm nông nghiệp chủ lực, đặc trưng, hữu cơ, giá trị gia tăng và an toàn thực phẩm.

+ Chủ động tìm hiểu, nắm bắt, tổng hợp khó khăn, vướng mắc, tâm tư, nguyện vọng của các doanh nghiệp, người lao động hoạt động trong lĩnh vực du lịch, kịp thời có phương án hỗ trợ, tháo gỡ, phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế của địa phương.

+ Động viên các cơ sở du lịch khắc phục khó khăn, chuẩn bị các điều kiện để đón khách khi dịch kết thúc.

+ Chuẩn bị các giải pháp, phương án đẩy mạnh hoạt động giới thiệu, quảng bá, xúc tiến du lịch ngay khi dịch bệnh được kiểm soát.

+ Tăng cường công tác quản lý thị trường, xử lý nghiêm các hành vi đầu cơ, găm hàng, nâng giá để trục lợi, đặc biệt là đối với các mặt hàng phục vụ chống dịch (như khẩu trang, nước rửa tay khô, vật tư y tế) và các nhu yếu phẩm phục vụ đời sống nhân dân. Đây là nhiệm vụ cấp bách, quan trọng trong giai đoạn hiện nay và phải được tập trung ưu tiên thực hiện với quyết tâm cao.

+ Tổ chức các phong trào phát động công nhân, vận động người lao động chia sẻ, đồng hành cùng doanh nghiệp vượt qua thách thức, tháo gỡ khó khăn trong sản xuất do ảnh hưởng của đại dịch.

- Thực hiện các chính sách hỗ trợ, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh:

+ Khẩn trương rà soát các nhóm đối tượng gặp khó khăn do tác động của dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ, để kịp thời triển khai thực hiện công tác hỗ trợ theo chủ trương của Trung ương. Trước hết, ưu tiên đề xuất giải quyết hỗ trợ ngay cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, người có công cách mạng, người lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 tại các doanh nghiệp đóng cửa, không hoạt động sản xuất, các doanh nghiệp hoạt động cầm chừng, thu hẹp sản xuất.

+ Chỉ đạo các đơn vị trong hệ thống Ngân hàng phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác để rà soát, đánh giá mức độ thiệt hại đến các khách hàng vay vốn. Từ đó, thực hiện các biện pháp như gia hạn nợ, điều chỉnh kỳ hạn nợ, cho vay bổ sung để khôi phục sản xuất, hướng dẫn các khách hàng bị rủi ro do dịch Covid-19 đủ điều kiện xử lý rủi ro lập hồ sơ đề nghị xử lý rủi ro do nguyên nhân khách quan theo quy định; tạo điều kiện tối đa cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được tiếp cận và giải ngân nhanh các khoản vay thuộc các gói vay ưu đãi, hỗ trợ như: vay mua nhà ở xã hội, vay xây sửa nhà, giải quyết việc làm...

- Giải pháp điều hành thu – chi ngân sách địa phương năm 2020:

+ Có kế hoạch khai thác triệt để các nguồn thu có khả năng khai thác được nhằm bù đắp các khoản thu bị giảm, phấn đấu hoàn thành dự toán thu ngân sách

nhà nước năm 2020 được HĐND giao.

+ Tiếp tục chủ động rà soát, tiết kiệm các khoản chi thường xuyên chưa thật sự cần thiết, điều hành, quản lý chi ngân sách chặt chẽ, tuân thủ dự toán ngân sách đã được HĐND tỉnh quyết định.

+ Tập trung triển khai các nhiệm vụ về công tác phát triển quỹ đất của tỉnh trong năm 2020; trong đó ưu tiên tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB, đầu tư xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật tại các khu đất đã được giao nhiệm vụ phát triển quỹ đất năm 2020; chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện các thủ tục để tiến hành tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư:

+ Khẩn trương đôn đốc các sở, ngành, địa phương rà soát, đề xuất các biện pháp cấp bách đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, phát triển quỹ đất, đẩy nhanh tiến độ thi công, đưa vào sử dụng các công trình xây dựng, dự án, nhất là các công trình trọng điểm của tỉnh, các dự án nhà ở xã hội, chung cư thương mại, các công trình y tế, giáo dục... nhằm tăng tốc giải ngân vốn đầu tư công và các nguồn vốn trong xã hội, đóng góp vào tăng trưởng GRDP của địa phương; rà soát các công trình, dự án đã có trong kế hoạch 2020 nhưng chưa thật sự cần thiết, chưa hoàn thành các thủ tục đầu tư để cắt giảm hoặc điều chuyển nguồn vốn sang các công trình quan trọng, cần thiết khác trên địa bàn tỉnh; chú trọng công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát các dự án sử dụng vốn đầu tư công.

+ Tập trung thực hiện các giải pháp thu hút đầu tư trong và ngoài nước, tận dụng tốt cơ hội phát triển sau khi dịch bệnh được kiểm soát; đồng thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, các nhà đầu tư báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các dự án đã được cấp phép đầu tư triển khai theo tiến độ; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đang triển khai trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K1, K3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Cao Thắng

PHỤ LỤC
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA DỊCH COVID-19 ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH BÌNH ĐỊNH
(Kèm theo Công văn số: /BC-UBND ngày tháng năm 2020 của UBND tỉnh)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Thực hiện 5 tháng năm 2019	Thực hiện Quý I năm 2020	Thực hiện 5 tháng 2020	Kế hoạch 2020	Ghi chú
I	Chỉ tiêu về phát triển kinh tế							
1	Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)							Địa phương không được thông báo GRDP hàng tháng và quý, chỉ được thông báo GRDP 6 tháng và cả năm
a)	Tăng trưởng GRDP		106,85				107-107,2	
	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	103,52				103,3-103,5	
	- Công nghiệp và Xây dựng	%	109,03				109,3-109,5	
	- Dịch vụ	%	107,44				107,6-107,8	
	- Thuế sp trừ trợ cấp sp	%	110,01				110,1-110,3	
b)	GRDP so sánh		48.159				51.530-51.626	
	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	Tỷ đồng	13.507				13.953-13.980	
	- Công nghiệp và Xây dựng	Tỷ đồng	13.141				14.363-14.389	
	- Dịch vụ	Tỷ đồng	19.339				20.809-20.847	
	- Thuế sp trừ trợ cấp sp	Tỷ đồng	2.171				21.292-2.395	
2	Thu ngân sách	Tỷ đồng	13.440	4.572	2.518	3.844	9.856,90	
3	Xuất nhập khẩu							
	- Giá trị xuất khẩu hàng hóa	Triệu USD	911,6	308,816	231,517	331,668	970	Chỉ thu thập được số liệu đến cuối tháng 4, chưa thể thu thập được số liệu tháng 5
	Tốc độ tăng giá trị xuất khẩu hàng hóa	%	108,94	109,7	104,6	107,4	106,41	
	- Giá trị nhập khẩu hàng hóa	Triệu USD	399,9	123,925	71,398	94,803	76,5	
4	Tổng mức bán lẻ hàng hóa	Tỷ đồng	74.674	23.455,07	17.737,56	22.821,79	97,3	
II	Tình hình sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp							
1	Số lượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã giải thể							
-	Số lượng doanh nghiệp giải thể	doanh nghiệp	274	105	67	80	350	

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Thực hiện 5 tháng năm 2019	Thực hiện Quý I năm 2020	Thực hiện 5 tháng 2020	Kế hoạch 2020	Ghi chú
-	Số lượng hộ kinh doanh, hợp tác xã giải thể	doanh nghiệp	87 (Thuế: đóng MST)					
2	Số lượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã tạm dừng hoạt động							
-	Số lượng doanh nghiệp tạm dừng hoạt động	doanh nghiệp	291	191	240	320	500	
-	Số lượng hộ kinh doanh, hợp tác xã tạm dừng hoạt động	doanh nghiệp	1625(SL thuế0		523 (SL thuế)			
3	Doanh thu bị thiệt hại	%	0	0	30-70%	30-70%	0	
III Đời sống người dân								
1	Tình hình cung ứng lương thực, thực phẩm, thuốc và dịch vụ y tế	Mô tả ngắn gọn			đảm bảo đủ thuốc phục vụ công tác khám chữa bệnh trong thời gian dịch			
2	Chỉ số giá tiêu dùng của lương thực, thực phẩm, thuốc và thiết bị y tế	%	101,03	102,39	105,2	102,32		Địa phương chỉ thu thập được số liệu chỉ số giá tiêu dùng chung, đây là chỉ số giá tiêu dùng tháng 4
IV Lao động, việc làm								
1	Số doanh nghiệp, cơ sở trên địa bàn bị ảnh hưởng của dịch bệnh đến lao động, việc làm (ghi rõ ngành nghề)	Số doanh nghiệp, cơ sở SXKD			612			
2	Hỗ trợ của doanh nghiệp đối với lao động bị ảnh hưởng	Liệt kê và mô tả hỗ trợ, ghi rõ hình thức hỗ trợ	- Trợ cấp thôi việc, mất việc cho người lao động: 700 người với số tiền khoảng 36 tỷ.		Trợ cấp thôi việc, mất việc cho người lao động: 250 người với số tiền khoảng 16,8 tỷ. Trả lương ngừng việc do dịch bệnh: 2000 lao động với số tiền khoảng 6,5 tỷ			

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Thực hiện 5 tháng năm 2019	Thực hiện Quý I năm 2020	Thực hiện 5 tháng 2020	Kế hoạch 2020	Ghi chú
3	Số lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động	người	10.000		2.300			Chi thu thập được số liệu đến cuối tháng 4, chưa thể thu thập được số liệu tháng 5
4	Số lao động bị ngừng việc	người			1160			
5	Số lao động thất nghiệp đến nộp hồ sơ thất nghiệp	người	7.599	1.936	1.554	2.300		
6	Số lao động có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp	người	7.544	1.696	1.184	1.709		
7	Số lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động nhưng chưa đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp	người			150			
V	Các đối tượng xã hội bị ảnh hưởng							
1	Số hộ nghèo, trong đó:		30.067	30.067	23.261	23.261	23.261	
	+ Số hộ nghèo thuộc đối tượng bảo trợ xã hội	hộ	8.108	8.108	6.107	6.107	6.107	
	+ Số hộ nghèo là hộ người có công với các mạng	hộ	718	718	269	269	269	
2	Số đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng	người	86.380	86.380	90.699	90.699	95.234	
3	Số đối tượng cần trợ giúp xã hội đột xuất (nếu có, chia theo nguyên nhân: mất mùa, dịch bệnh, thiên tai)	người	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	
4	Ưu đãi người có công: số người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng	người	37.533	37.184	36.262	36.262	36.100	
VI	Các chính sách hỗ trợ của địa phương (nếu có) như: hỗ trợ người thất nghiệp, hỗ trợ người cách ly, hỗ trợ tuyển đầu	Báo cáo cụ thể						